

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2025/DS-ST

Ngày: 24 - 02 - 2025

V/v Yêu cầu bồi thường thiệt hại  
do sức khỏe bị xâm phạm.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Việt Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Vũ Thị Mỹ Linh.
- Ông Huỳnh Hoàng Khởi.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Ngô Thị Diễm Quỳnh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 730/2024/TLST-DS ngày 11/11/2024 về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2025/QĐXX-DS ngày 13/02/2025, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Bà Tạ Thị S, sinh ngày 01/01/1961 (có mặt).

Địa chỉ: Nhà không số, khóm B, phường TX, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

2. **Bị đơn:** Ông Tăng Minh T, sinh ngày 16/6/1947 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 7, xã TL, huyện T, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- *Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án bà Tạ Thị S trình bày:*

Vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 29/9/2024, ông Tăng Minh T điều khiển xe mô tô biển số 69U1 - 3658 đi trên đường Nguyễn Trãi về hướng cổng Kinh Mới thuộc khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau có va chạm với bà trong lúc bà đang đi bộ ngang lộ, làm bà bị té ngã nằm xuống lộ. Khi sự việc xảy ra các con của bà đưa bà đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị từ ngày 29/9/2024 đến ngày 03/10/2024 thì xuất viện, chi phí điều trị là 524.930 đồng.

Đến ngày 19/10/2024, bà đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau nhập viện điều trị khoảng 01 tuần thì Bệnh viện đa khoa Cà Mau chuyển bà đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại Thành phố Hồ Chí Minh điều trị, chi phí điều trị lần 02 tại Bệnh viện đa khoa Cà Mau là 540.255 đồng.

Sau khi bà nhập viện tại Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị khoảng 07 ngày thì được Bệnh viện Chợ Rẫy chuẩn đoán bà bị gãy xương ức, gãy xương tay. Sau đó Bệnh viện Chợ Rẫy chuyển bà đến Bệnh viện đa khoa Quốc Tế Nam Sài Gòn. Chi phí điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy bà đã làm thất lạc nên không cung cấp cho Tòa án được.

Khi nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa Quốc Tế Nam Sài Gòn được 01 ngày thì bà xin xuất viện, chi phí điều trị tại Bệnh viện đa khoa Quốc Tế Nam Sài Gòn ngày 23/10/2024 thì tổng chi phí điều trị là 1.240.103 đồng.

Ngày 10/10/2024 Công an thành phố Cà Mau có tổ chức hòa giải tai nạn giao thông giữa bà với ông Thành nhưng kết quả hòa giải không thành.

Vì vậy bà khởi kiện yêu cầu ông Tăng Minh T bồi thường cho bà các khoản thiệt hại với tổng số tiền 53.000.000 đồng, trong đó:

+ Chi phí điều trị và chi phí đi lại trong việc điều trị là 25.000.000 đồng.

+ Tiền tổn thất tinh thần 03 tháng, mỗi tháng 6.000.000 đồng, bằng tổng số tiền 18.000.000 đồng.

+ Bồi thường tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh trong thời gian 02 tháng, mỗi tháng 5.000.000 đồng, bằng tổng số tiền 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bà S thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể yêu cầu ông Thành bồi thường tổng số tiền 25.000.000 đồng, trong đó:

+ Chi phí điều trị 2.305.288 đồng;

+ Bồi thường tiền mất thu nhập của người bệnh thời gian 02 tháng bằng 12.000.000 đồng;

+ Số tiền còn lại yêu cầu bồi thường tiền tổn thất tinh thần và bồi thường chi phí đi lại điều trị.

- *Tại bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án ông Tăng Minh T trình bày:*

Ngày 29/9/2024, ông điều khiển xe mô tô biển số 69U1 - 3658 đi trên đường Nguyễn Trãi về hướng cổng Kinh Mới thuộc khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau thì có va chạm với bà S đang đi bộ sang đường làm bà S bị té ngã xuống lộ. Sự việc xảy ra hai bên đều có lỗi do thiếu quan sát khi tham gia giao thông. Từ khi xảy ra sự việc ông có hỗ trợ cho bà S 2.000.000 đồng để điều trị bệnh. Ngày 10/10/2024 Công an thành phố Cà Mau có tổ chức hòa giải, ông đồng ý tiếp tục hỗ trợ cho bà S thêm số tiền 3.000.000 đồng nhưng bà S không đồng ý. Nay ông chỉ đồng ý bồi thường chi phí điều trị cho bà S tổng số tiền 5.000.000 đồng, do ông đã bồi thường được 2.000.000 đồng, nay ông sẽ tiếp tục bồi thường số tiền 3.000.000 đồng. Ngoài ra, ông không đồng ý bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng:

[2.1] Lúc 18 giờ 30 phút ngày 29/9/2024 tại khu vực thuộc khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau có xảy ra tai nạn giao thông giữa bà Tạ Thị S trong lúc đi bộ sang đường với xe mô tô biển số 69U1 - 3658 do ông Tăng Minh T điều khiển là thực tế, điều này đã được các đương sự cùng thừa nhận.

[2.2] Quá trình giải quyết vụ án các đương sự cũng thừa nhận sau khi tai nạn xảy ra, cùng ngày 29/9/2024 bà S được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau điều trị đến ngày 03/10/2024 thì xuất viện, chi phí điều trị 524.930 đồng; tiếp đó, ngày 14/10/2024 bà S đến Bệnh viện đa khoa Cà Mau tái khám nhập viện điều trị lần 02 đến ngày 19/10/2024 thì chuyển viện đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại thành phố Hồ Chí Minh, chi phí điều trị lần 02 tại Bệnh viện đa khoa Cà Mau là 540.255 đồng, thời gian điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy từ ngày 19/10/2024 đến ngày 22/10/2024 thì Bệnh viện Chợ Rẫy chuyển bà S đến Bệnh viện đa khoa Quốc Tế Nam Sài Gòn điều trị, chi phí điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy do bà S đã làm thất lạc toa vé nên không xác định được là bao nhiêu, còn thời gian nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa Quốc Tế Nam Sài Gòn từ 22/10/2024 đến ngày 23/10/2024 xuất viện thì chi phí điều trị là 1.240.103 đồng.

[2.3] Ngoài ra các đương sự còn xác định trong thời gian bà S điều trị, ông T đã bồi thường cho bà S số tiền 2.000.000 đồng.

[2.4] Theo bà S trình bày, tai nạn xảy ra là do lỗi của ông T, ông T điều khiển xe mô tô biển số 69U1 – 3658 tham gia giao thông nhưng không quan sát dẫn đến gây tai nạn, vì vậy bà S yêu cầu ông T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Ngược lại ông T không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà S, vì ông T cho rằng tai nạn xảy ra cả hai cùng có lỗi, cả hai cùng thiếu quan sát, bà S đi bộ sang đường không quan sát dẫn đến va chạm vào xe của ông.

[2.5] Xét lời khai của các bên đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau khi tai nạn xảy ra, Công an thành phố Cà Mau đến hiện trường lập biên bản khám nghiệm hiện trường, lập sơ đồ khám nghiệm. Đến ngày 02/10/2024 Công an thành phố Cà Mau có Thông báo kết quả điều tra, xác minh, giải quyết vụ tai nạn giao thông. Đến ngày 10/10/2024 Công an thành phố Cà Mau đã tổ chức giải quyết vụ tai nạn giao thông giữa các đương sự. Theo Thông báo kết quả điều tra, xác minh, và theo biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông thể hiện nội dung:

*“2. Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn: Ông Tăng Minh T điều khiển xe mô tô 69U1 – 3658 thực hiện hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ (không chú ý quan sát người đi bộ sang đường).*

*- Bà Tạ Thị S vi phạm đi qua đường không đảm bảo an toàn, quy định tại khoản 3 điều 32 luật GTĐB 2008.*

*3. Lỗi của các bên liên quan vụ tai nạn giao thông: Ông Tăng Minh T điều khiển xe mô tô 69U1 – 3658 vi phạm: Không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông, quy định tại điểm b khoản 7 điều 6 Nghị định 100/2019 sửa đổi bổ sung Nghị định 123/2021.*

- Bà Tạ Thị S vi phạm: Đi qua đường không đảm bảo an toàn, quy định tại điểm a khoản 1, điều 9 NĐ100/2019.

4. Hình thức xử phạt vi phạm hành chính: Phạt tiền đối với hành vi vi phạm của ông Tăng Minh T và bà Tạ Thị S”.

Ngoài ra tại mục 6 của biên bản giải quyết vụ tai nạn giao thông ngày 10/10/2024 của Công an thành phố Cà Mau còn thể hiện nội dung:

“6. Ý kiến của các bên có liên quan:

- Thống nhất với sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông.

- Thống nhất với Thông báo kết luận nguyên nhân và lỗi của các bên trong vụ tai nạn giao thông.

- Hai bên thỏa thuận trách nhiệm dân sự không thành, hai bên thống nhất khởi kiện đến Tòa án dân sự thành phố Cà Mau để giải quyết vụ tai nạn.”

[2.6] Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình giải quyết vụ tai nạn giao thông tại Công an thành phố Cà Mau, Công an đã ban hành Thông báo kết quả điều tra, xác minh, lập biên bản giải quyết vụ tai nạn, qua giải quyết các đương sự thống nhất với Thông báo kết quả điều tra, xác minh và thống nhất với nội dung biên bản giải quyết mà không ý hoặc kiến khiếu nại gì về kết luận nguyên nhân và lỗi của các bên trong vụ tai nạn. Theo Thông báo kết quả điều tra và theo biên bản giải quyết thể hiện cả bà S và ông T đều có lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên, cụ thể ông Tăng Minh T điều khiển xe mô tô 69U1 – 3658 vi phạm không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông, quy định tại điểm b khoản 7 điều 6 NĐ100/2019 sửa đổi bổ sung NĐ123/2021. Bà Tạ Thị S vi phạm đi qua đường không đảm bảo an toàn, quy định tại điểm a khoản 1, điều 9 NĐ100/2019. Từ đó Công an thành phố Cà Mau đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với bà S và ông T mà không ra quyết định khởi tố vụ án.

[2.7] Tại phiên tòa bà S xác định đã chấp hành nộp phạt theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính xong, đối với ông T do hoàn cảnh khó khăn nên chưa nộp phạt theo quyết định xử phạt hành chính của Công an thành phố. Từ những căn cứ trên cho thấy việc bà S trình bày và tranh luận cho rằng bà S không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên là không có căn cứ, mà có cơ sở kết luận lúc 18 giờ 30 phút ngày 29/9/2024 tại khu vực thuộc khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, khi tham gia giao thông, do bà S và ông T đều thiếu quan sát là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông xảy ra, bà S và ông T đều có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nêu trên.

[2.8] Tại phiên tòa cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, ông T thừa nhận lỗi trong vụ tai nạn giao thông trên không hoàn toàn thuộc về bà S mà ông cũng có phần lỗi do điều khiển xe tham gia giao thông mà thiếu quan sát, do đó xét thấy lời trình bày của ông T về việc ông T tự nhận thấy có phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông nêu trên là có căn cứ.

[3] Tại khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự quy định về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại: “Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe,

danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường...”. Theo khoản 2 Điều 584 Bộ luật dân sự quy định: “Người gây thiệt hại không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp thiệt hại phát sinh là do sự kiện bất khả kháng hoặc hoàn toàn do lỗi của bên bị thiệt hại, ...” và theo khoản 1 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về nghĩa vụ chứng minh: “Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp...”. Đối chiếu các quy định trên nên xét thấy việc bà S khởi kiện yêu cầu ông T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ.

[4] Tại đơn khởi kiện bà S yêu cầu ông T bồi thường tổng số tiền 53.000.000 đồng, trong đó gồm: Chi phí điều trị và chi phí đi lại trong việc điều trị là 25.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 03 tháng bằng 18.000.000 đồng; bồi thường tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh thời gian 02 tháng bằng 10.000.000 đồng. Tại phiên tòa bà S thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể bà S yêu cầu bồi thường các khoản 25.000.000 đồng, gồm: Chi phí điều trị 2.305.288 đồng; bồi thường tiền mất thu nhập của người bệnh trong thời gian 02 tháng bằng 12.000.000 đồng; số tiền còn lại gồm bồi thường tiền tổn thất tinh thần và bồi thường chi phí đi lại điều trị. Xét thấy việc bà S thay đổi yêu cầu khởi kiện như đã nêu trên là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được chấp nhận làm cơ sở để xem xét.

Hội đồng xét xử xét thấy các khoản bà S yêu cầu là có căn cứ theo quy định của pháp luật, tuy nhiên mức yêu cầu bồi thường là cao và có phần chưa phù hợp nên có điều chỉnh lại theo đúng quy định của pháp luật, cụ thể:

- + Chi phí điều trị bệnh theo toa vé: 2.305.288 đồng.
- + Bù đắp tổn thất tinh thần bằng 01 tháng lương cơ sở: 2.340.000 đồng.
- + Mất thu nhập của người bệnh:

Theo các giấy ra viện thể hiện bà S có điều trị bệnh trong khoảng thời gian từ ngày 29/9/2024 đến ngày 23/10/2024, do đó chấp nhận khoản mất thu nhập của người bệnh tính tròn 01 tháng (30 ngày). Căn cứ văn bản xác nhận của UBND phường TX thể hiện bà S có nghề nghiệp mua bán, thu nhập 200.000 đồng/ngày. Do đó tiền mất thu nhập của bà S được chấp nhận là: 200.000 đồng/ngày x 30 ngày = 6.000.000 đồng.

- + Chi phí đi lại:

Tuy bà S không cung cấp được toa vé đi lại điều trị, nhưng căn cứ vào giấy ra viện nên xét thấy việc bà S có đi điều trị bệnh tại Cà Mau và thành phố Hồ Chí Minh là thực tế có thật. Tại phiên tòa bà S và ông T không xác định được giá vé cụ thể là bao nhiêu nên Hội đồng xét xử tính giá bình quân chung để làm căn cứ xem xét giải quyết. Như vậy chi phí đi lại điều trị của bà S được chấp nhận là:

Đi lại điều trị thực tế tại Cà Mau 02 lần (4 lượt): 100.000 đồng x 4 = 400.000 đồng;

Đi lại điều trị thực tế tại thành phố Hồ Chí Minh (2 lượt): 250.000 đồng x 2 = 500.000 đồng

[5] Tổng các khoản thiệt hại do sức khỏe của bà S bị xâm phạm được xác định là 11.545.288 đồng. Như đã phân tích kết luận phần trên, lỗi trong việc gây ra thiệt hại trên là lỗi hỗn hợp do bà S và ông T đều có lỗi gây ra, do đó bà S và ông T mỗi người gánh chịu  $\frac{1}{2}$  thiệt hại. Do đó số tiền ông T có trách nhiệm bồi thường cho bà S bằng  $11.545.288 : 2 = 5.772.644$  đồng.

[6] Quá trình giải quyết vụ án bà S và ông T đều xác định sau khi tai nạn xảy ra, ông T đã bồi thường cho bà S được 2.000.000 đồng. Do đó số tiền đã bồi thường trên được đối trừ vào số tiền ông T phải bồi thường, cụ thể số tiền ông T có trách nhiệm bồi thường tiếp cho bà S là  $5.772.644$  đồng –  $2.000.000$  đồng =  $3.772.644$  đồng.

[7] Tại phiên tòa ông T trình bày, khi tai nạn xảy ra ông cũng bị chấn thương phần mềm, xe mô tô có hư hỏng. Tuy nhiên bản thân ông tự điều trị, tự sửa chữa lại xe, ông T không đặt ra yêu cầu gì đối với bà S, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Từ phân tích đánh giá trên, có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà S.

[9] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà S và ông T được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 584, 590 của Bộ luật dân sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:* Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Tạ Thị S.

Buộc ông Tăng Minh T có trách nhiệm bồi thường cho bà Tạ Thị S số tiền 5.772.644 đồng. Đối trừ số tiền 2.000.000 đồng ông T đã bồi thường cho bà S, ông T có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền 3.772.644 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của bà S về việc buộc ông Tăng Minh T bồi thường số tiền 19.227.356 đồng.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành các khoản tiền nêu trên thì phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.*

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Tạ Thị S và ông Tăng Minh T được miễn nộp án phí.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền*

*thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Bà Tạ Thị S và ông Tăng Minh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Phạm Việt Trung**